

Số: *03* /2022/QĐ-UBND

Điện Biên, ngày *10* tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Quy định tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý các phòng, đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện; Lãnh đạo phụ trách lĩnh vực nông nghiệp của Phòng Kinh tế thuộc Ủy ban nhân dân thị xã, thành phố thuộc tỉnh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Cán bộ, Công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008; Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 14/2015/TTLT-BNNPTNT-BNV ngày 25 tháng 3 năm 2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Quy định tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý các phòng, đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện; Lãnh đạo phụ trách lĩnh vực nông nghiệp của Phòng Kinh tế thuộc Ủy ban nhân dân thị xã, thành phố thuộc tỉnh.

(Có quy định kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 01 năm 2022 và thay thế Quyết định số 48/2019/QĐ-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn, chức danh lãnh đạo cấp Trưởng, cấp Phó các tổ chức thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân huyện; lãnh đạo phụ trách lĩnh vực nông nghiệp của Phòng Kinh tế thuộc Ủy ban nhân dân thị xã, thành phố thuộc tỉnh Điện Biên

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Nội vụ; Thủ trưởng cơ quan, đơn vị; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh; các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh uỷ, TT. HĐND tỉnh;
- L/đ UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Như Điều 3;
- Trung tâm Tin học – Công báo;
- Báo Điện Biên Phủ;
- Đài phát thanh truyền hình tỉnh;
- Lưu: VT, NC

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Lê Thành Đô

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



QUY ĐỊNH

Quy định về tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý các phòng, đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện; Lãnh đạo phụ trách lĩnh vực nông nghiệp của Phòng Kinh tế thuộc Ủy ban nhân dân thị xã, thành phố thuộc tỉnh
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 03 /2022/QĐ-UBND ngày 10 /01/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý các phòng, đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện; Lãnh đạo phụ trách lĩnh vực nông nghiệp của Phòng Kinh tế thuộc Ủy ban nhân dân thị xã, thành phố thuộc tỉnh, cụ thể như sau:

1. Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn gồm:

a) Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng các phòng chuyên môn thuộc Sở; Chánh Văn phòng, Phó Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra.

b) Chi Cục trưởng, Phó Chi Cục trưởng các Chi cục; Giám đốc, Phó Giám đốc các đơn vị sự nghiệp công lập và các tổ chức khác thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

2. Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân huyện; lãnh đạo phụ trách lĩnh vực nông nghiệp của Phòng Kinh tế thuộc Ủy ban nhân dân thị xã, thành phố thuộc tỉnh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân khi thực hiện tuyển chọn, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, điều động, bố trí, sử dụng, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ, luân chuyển, miễn nhiệm, đánh giá và thực hiện chế độ chính sách đối với chức danh quy định tại Điều 1 của Quy định này.

Điều 3. Nguyên tắc áp dụng

1. Đảm bảo nguyên tắc Đảng lãnh đạo về công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ.

2. Đảm bảo nguyên tắc dân chủ, khách quan, công khai, minh bạch trong công tác cán bộ.

3. Quy định này là căn cứ pháp lý để cơ quan có thẩm quyền thực hiện việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại công chức, viên chức giữ các chức danh lãnh đạo quy định tại Điều 1 của Quy định này.

4. Đảm bảo được sự ổn định, kế thừa và phát triển của đội ngũ công chức, viên chức; nâng cao chất lượng đội ngũ lãnh đạo, quản lý góp phần thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.

Điều 4. Vị trí, chức trách

1. Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

2. Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

3. Chi Cục trưởng, Giám đốc các đơn vị và tổ chức trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

4. Phó Chi Cục trưởng, Phó Giám đốc các đơn vị và tổ chức trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

5. Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân huyện;

6. Phó Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân huyện;

7. Lãnh đạo phụ trách lĩnh vực nông nghiệp của Phòng Kinh tế thuộc Ủy ban nhân dân thị xã, thành phố thuộc tỉnh.

Chương II QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 5. Tiêu chuẩn chung

1. Phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống

a) Có lập trường tư tưởng vững vàng, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Đấu tranh với những hành vi sai trái, lệch lạc, các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; bảo vệ và chấp hành các quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Trung thành với Đảng, Nhà nước, bảo vệ danh dự Tổ quốc và lợi ích quốc gia.

b) Có phẩm chất đạo đức trong sáng; lối sống trung thực, khiêm tốn, chân thành, giản dị; cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư; gương mẫu trong học tập, làm theo “tư tưởng, đạo đức, phong cách” Hồ Chí Minh. Không vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và những điều đảng viên, công chức, viên chức không được làm.

c) Có ý thức tổ chức kỷ luật, chấp hành tốt nội quy, quy chế của cơ quan; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của công chức, viên chức, có tinh thần trách nhiệm, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; nghiêm túc chấp hành sự điều động, phân công của tổ chức.

d) Thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ, đoàn kết nội bộ, có tinh thần đấu tranh tự phê bình và phê bình; kiên quyết đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, của quyền, hách dịch, chủ nghĩa cá nhân, cơ hội, thực dụng, bè phái, lợi ích nhóm; thường xuyên quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho công chức, viên chức trong cơ quan.

đ) Có tinh thần học tập, nghiên cứu để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị, đạo đức cách mạng.

2. Năng lực lãnh đạo, quản lý

a) Có khả năng nghiên cứu, phân tích, tổng hợp, thẩm định, dự báo; kịp thời nắm bắt, phát hiện những vấn đề mới có liên quan đến lĩnh vực, nhiệm vụ được phân công, phụ trách.

b) Có khả năng, kỹ năng quản lý điều hành, lập kế hoạch, giao việc, hướng dẫn, giám sát và đánh giá thực hiện các mục tiêu và nhiệm vụ đặt ra một cách phù hợp và hiệu quả; phân bổ, sắp xếp nguồn lực (con người, tài chính, cơ sở vật chất) phù hợp.

c) Có khả năng động viên, khuyến khích, đoàn kết cán bộ, nhân viên để họ phát huy khả năng và đạt kết quả cao trong công việc; hướng dẫn và đào tạo công chức, viên chức dưới quyền; xác định và cung cấp các cơ hội học hỏi và phát triển cho cá nhân, tổ chức trong cơ quan, đơn vị.

d) Có khả năng phân tích, thúc đẩy sự tham gia của các bên liên quan trong quá trình giải quyết vấn đề; dám nhận trách nhiệm và đưa ra các quyết định kịp thời khi cần thiết.

đ) Có khả năng tham mưu, tổ chức thực hiện việc kiểm tra, sơ kết, tổng kết thực tiễn để rút kinh nghiệm chỉ đạo; có năng lực quản lý, điều hành hoạt động chung của cơ quan, đơn vị; được công chức, viên chức và người lao động tín nhiệm; có khả năng quy tụ, tập hợp, đoàn kết, động viên công chức, viên chức, người lao động của cơ quan, đơn vị hoàn thành nhiệm vụ chính trị được giao.

e) Có khả năng nghiên cứu, tham mưu, xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, đề xuất các giải pháp, phương pháp giúp cho hoạt động quản lý Nhà nước về các lĩnh vực được phân công, phụ trách. Có khả năng giúp lãnh đạo xây dựng và ban hành văn bản thuộc thẩm quyền quản lý.

f) Có phong cách làm việc khoa học, công tâm, khách quan, trung thực và tham gia đóng góp có hiệu quả vào xây dựng chương trình, kế hoạch công tác của các cấp; đồng thời chỉ đạo, tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác thuộc lĩnh vực được giao có hiệu quả.

g) Tổ chức hướng dẫn, thực hiện chế độ chính sách, các quy định về quản lý Nhà nước thuộc ngành, lĩnh vực phụ trách và thực hiện đề xuất các biện pháp kiểm tra, đánh giá có hiệu quả.

3. Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ

a) Nắm vững chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các văn bản pháp quy của Nhà nước về các lĩnh vực chuyên môn nghiệp vụ được giao.

b) Hiểu rõ các mục tiêu và đối tượng quản lý, hệ thống các nguyên tắc và cơ chế quản lý của nghiệp vụ thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách.

c) Có kinh nghiệm tổ chức triển khai thực hiện các văn bản Quy phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực được phân công, phụ trách.

d) Am hiểu tình hình chính trị, kinh tế - xã hội đất nước và địa phương.

đ) Ngoại ngữ, Tin học: Thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

4. Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng

Có trình độ chuyên môn, lý luận chính trị, quản lý Nhà nước, tin học, ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu tại vị trí việc làm và lĩnh vực công tác được phân công và theo quy định của Đảng, Nhà nước, cụ thể:

a) Lý luận chính trị: Tốt nghiệp Trung cấp lý luận chính trị hoặc Trung cấp lý luận Chính trị - Hành chính trở lên.

b) Chuyên môn: Tốt nghiệp Đại học trở lên có ngành, chuyên ngành đào tạo phù hợp với lĩnh vực chuyên môn đảm nhiệm, phù hợp với vị trí việc làm.

c) Quản lý nhà nước: Có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức quản lý Nhà nước theo tiêu chuẩn ngạch công chức hoặc có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức tương ứng theo yêu cầu của vị trí việc làm hoặc có bằng cao cấp lý luận Chính trị - Hành chính.

d) Có chứng chỉ bồi dưỡng lãnh đạo quản lý cấp phòng.

5. Đảm bảo kết quả thẩm định tiêu chuẩn chính trị theo quy định.

6. Về kinh nghiệm công tác: Trưởng phòng hoặc tương đương được bổ nhiệm phải có thời gian giữ chức vụ Phó Trưởng phòng và tương đương tối thiểu 12 tháng; Phó Trưởng phòng và tương đương được bổ nhiệm phải là công chức, viên chức đã có thời gian công tác tối thiểu 36 tháng (không kể thời gian tập sự).

Điều 6. Tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Đảm bảo tiêu chuẩn chung theo quy định tại Điều 5 Quy định này. Ngoài ra, còn đảm bảo các tiêu chuẩn cụ thể sau:

1. Đối với chức danh Chánh Thanh tra Sở ngoài các quy định tiêu chuẩn trên phải đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật chuyên ngành. Bổ

nhệm chức danh Chánh Thanh tra Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phải có ý kiến thống nhất của Chánh Thanh tra tỉnh.

2. Chuyên môn, nghiệp vụ:

a) Đối với Chánh Văn phòng Sở: Tốt nghiệp Đại học trở lên, ưu tiên các ngành hoặc chuyên ngành đào tạo về lĩnh vực: Hành chính, Quản trị văn phòng, Luật, Kinh tế, Nông nghiệp, Lâm nghiệp, Thủy lợi, Thủy sản, Thú y.

b) Đối với Chánh Thanh tra Sở: Tốt nghiệp Đại học trở lên, ưu tiên các ngành hoặc chuyên ngành về lĩnh vực: Nông nghiệp, Lâm nghiệp, Thủy lợi, Thủy sản, Thú y, Luật, Kinh tế, Tài chính - Kế toán.

c) Đối với Trưởng phòng Tổ chức cán bộ: Tốt nghiệp Đại học trở lên, ưu tiên các ngành hoặc chuyên ngành về lĩnh vực: Quản trị nhân lực, Hành chính, Nội vụ, Nông nghiệp, Lâm nghiệp, Thủy lợi, Phát triển nông thôn.

d) Đối với Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính: Tốt nghiệp Đại học trở lên ưu tiên các ngành hoặc chuyên ngành về lĩnh vực: Tài chính, Kinh tế, nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi, thủy sản, Phát triển nông thôn, Thú y.

đ) Đối với Trưởng phòng Chăn nuôi thủy sản: Tốt nghiệp Đại học trở lên ưu tiên các ngành hoặc chuyên ngành về lĩnh vực: Chăn nuôi, Chăn nuôi và thú y, Thú y, Bệnh học thủy sản, Thú y thủy sản, Nuôi trồng thủy sản.

e) Đối với Trưởng phòng Trồng trọt: Tốt nghiệp Đại học trở lên, ưu tiên các ngành hoặc chuyên ngành về lĩnh vực: Trồng trọt, Bảo vệ thực vật, Khoa học cây trồng, Nông học.

3. Có thời gian ít nhất 02 năm (24 tháng) làm việc ở các vị trí việc làm yêu cầu trình độ Đại học.

Điều 7. Tiêu chuẩn chức danh Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

1. Đảm bảo các tiêu chuẩn chung theo quy định tại Điều 5 quy định này; có ngành hoặc chuyên ngành được đào tạo phù hợp với vị trí việc làm và ngành, lĩnh vực được phân công.

2. Chuyên môn, nghiệp vụ: Áp dụng tiêu chuẩn của chức vụ cấp trưởng tương ứng nêu tại khoản 2 Điều 6 Quy định này.

3. Đối với chức danh Phó Chánh Thanh tra Sở ngoài các quy định tiêu chuẩn trên phải đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

4. Có thời gian ít nhất 01 năm (12 tháng) làm việc ở các vị trí việc làm yêu cầu trình độ Đại học. Trường hợp lấy nguồn nhân sự từ các đơn vị trực thuộc Sở phải có thời gian ít nhất 01 năm (12 tháng) giữ chức vụ Trưởng, Phó Trưởng phòng thuộc đơn vị trở lên.

Điều 8. Tiêu chuẩn chức danh Chi Cục trưởng, Giám đốc các đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

1. Đảm bảo các tiêu chuẩn chung theo quy định tại Điều 5 Quy định này; có ngành hoặc chuyên ngành được đào tạo phù hợp với vị trí việc làm và ngành, lĩnh vực được phân công.

2. Chuyên môn, nghiệp vụ

a) Đối với Chi Cục trưởng Chi Cục Kiểm lâm: Tốt nghiệp Đại học trở lên, ưu tiên các ngành hoặc chuyên ngành về lĩnh vực: Quản lý tài nguyên rừng, Quản lý bảo vệ rừng, Quản lý tài nguyên thiên nhiên, Quản lý tài nguyên rừng và Môi trường, Lâm sinh, Lâm nghiệp, Lâm học.

b) Đối với Chi Cục trưởng Chi Cục Lâm nghiệp: Tốt nghiệp Đại học trở lên, ưu tiên các ngành hoặc chuyên ngành về lĩnh vực: Quản lý tài nguyên rừng, Quản lý tài nguyên thiên nhiên, Quản lý tài nguyên rừng và Môi trường, Lâm sinh, Lâm nghiệp, Lâm học.

c) Đối với Chi Cục trưởng Chi Cục Bảo vệ thực vật (Chi Cục trưởng Chi Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật): Tốt nghiệp Đại học trở lên, ưu tiên các ngành hoặc chuyên ngành về lĩnh vực: Bảo vệ thực vật, Trồng trọt, Khoa học cây trồng, Nông học.

d) Đối với Chi Cục trưởng Chi Cục Thú y (Chi Cục trưởng Chi Cục Chăn nuôi và Thú y): Tốt nghiệp Đại học trở lên, ưu tiên các ngành hoặc chuyên ngành về lĩnh vực: Chăn nuôi, Chăn nuôi và thú y, Thú y, Bệnh học thủy sản, Thú y thủy sản, Nuôi trồng thủy sản.

đ) Đối với Chi Cục trưởng Chi cục Thủy lợi (Chi Cục trưởng Chi Cục Thủy lợi, phòng, chống thiên tai): Tốt nghiệp Đại học trở lên, ưu tiên các ngành hoặc chuyên ngành về lĩnh vực: Kỹ thuật công trình thủy, Kỹ thuật Tài nguyên nước, Kỹ thuật công trình xây dựng, Thủy điện và Công trình năng lượng, Thủy văn và Tài nguyên nước, Thủy nông - Cải tạo đất, Quản lý và Giảm nhẹ thiên tai, Công trình thủy lợi.

e) Đối với Chi Cục trưởng Chi Cục Phát triển nông thôn: Tốt nghiệp Đại học trở lên, ưu tiên các ngành hoặc chuyên ngành về lĩnh vực: Nông nghiệp, Nông học, Khuyến nông, Phát triển nông thôn, Kinh tế nông nghiệp, Thủy lợi.

f) Đối với Chi Cục trưởng Chi Cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và thủy sản: Tốt nghiệp Đại học trở lên, ưu tiên các ngành hoặc chuyên ngành về lĩnh vực: Bảo vệ thực vật, Chăn nuôi, Thú y; Khoa học cây trồng, Nông nghiệp, Nuôi trồng thủy sản, Công nghệ chế biến thủy sản, Công nghệ thực phẩm, Công nghệ sau thu hoạch, Công nghệ sinh học, Công nghệ rau - hoa - quả và cảnh quan, Lâm nghiệp, Lâm sinh.

g) Đối với Giám đốc Trung tâm Khuyến nông - Giống cây trồng, vật nuôi: Tốt nghiệp Đại học trở lên, ưu tiên các ngành hoặc chuyên ngành về lĩnh vực: Nông nghiệp, Nông học, Lâm nghiệp, Lâm sinh, Lâm học, Chăn nuôi, Nuôi trồng thủy sản, Quản lý nguồn lợi thủy sản, Khai thác thủy sản, Thú y, Khoa học cây trồng, Công nghệ sinh học, Công nghệ sau thu hoạch, Công nghệ chế biến

thủy sản, Công nghệ rau - hoa - quả và cảnh quan, Khuyến nông và Phát triển nông thôn, Kinh tế Nông nghiệp, Trồng trọt, Nông lâm kết hợp.

h) Đối với Giám đốc Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn: Tốt nghiệp Đại học trở lên, ưu tiên các ngành hoặc chuyên ngành về lĩnh vực: Địa chất công trình, thủy lợi, Kỹ thuật và quản lý tưới tiêu, Thủy văn và tài nguyên nước, Kỹ thuật công trình xây dựng, Kỹ thuật Tài nguyên nước, Công trình thủy lợi, Kỹ thuật cấp thoát nước, Kỹ thuật cơ sở hạ tầng, Kỹ thuật môi trường.

i) Đối với Giám đốc Trung tâm quy hoạch và Thiết kế nông lâm nghiệp: Tốt nghiệp Đại học trở lên, ưu tiên các ngành hoặc chuyên ngành về lĩnh vực: Quản lý tài nguyên rừng, Quản lý tài nguyên thiên nhiên, Lâm sinh, Lâm học, Lâm nghiệp, Lâm nghiệp đô thị, Quản lý đất đai.

k) Đối với Giám đốc Ban Quản lý rừng phòng hộ, rừng đặc dụng: Tốt nghiệp Đại học trở lên, ưu tiên các ngành hoặc chuyên ngành về lĩnh vực: Quản lý tài nguyên rừng, Quản lý tài nguyên rừng và Môi trường, Lâm sinh, Lâm nghiệp, Lâm học.

l) Đối với Giám đốc Quỹ Bảo vệ Phát triển rừng: Tốt nghiệp Đại học trở lên, ưu tiên các ngành hoặc chuyên ngành về lĩnh vực: Quản lý tài nguyên rừng, Quản lý tài nguyên rừng và Môi trường, Lâm sinh, Lâm nghiệp, Lâm học, Kinh tế Lâm nghiệp, Tài chính, Kế toán.

3. Có thời gian ít nhất 02 năm (24 tháng) làm việc ở các vị trí việc làm yêu cầu trình độ Đại học.

Điều 9. Tiêu chuẩn chức danh Phó Chi Cục trưởng, Phó Giám đốc các đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

1. Đảm bảo các tiêu chuẩn chung theo quy định tại Điều 5 Quy định này; có ngành hoặc chuyên ngành được đào tạo phù hợp với vị trí việc làm và ngành, lĩnh vực được phân công.

2. Chuyên môn, nghiệp vụ: Áp dụng tiêu chuẩn của chức vụ cấp trưởng tương ứng nêu tại khoản 2 Điều 8 Quy định này.

3. Có thời gian ít nhất 01 năm (12 tháng) làm việc ở các vị trí việc làm yêu cầu trình độ Đại học.

Điều 10. Tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân huyện

1. Đảm bảo các tiêu chuẩn chung theo quy định tại Điều 5 Quy định này; có ngành hoặc chuyên ngành được đào tạo phù hợp với vị trí việc làm và ngành, lĩnh vực được phân công. Ngoài ra, đảm bảo các tiêu chuẩn cụ thể sau:

a) Có kinh nghiệm công tác, có khả năng đề xuất, tham mưu, tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các giải pháp nâng cao hiệu quả và chất lượng trong lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại địa phương; thực hiện tốt chức

năng quản lý Nhà nước về lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giúp UBND huyện.

b) Có năng lực lãnh đạo quản lý, điều hành; có khả năng quy tụ, đoàn kết, tập hợp công chức của đơn vị; có khả năng tổ chức, phối hợp với cơ quan, tổ chức, cá nhân trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao.

c) Thành thạo về chuyên môn, nghiệp vụ; có kỹ năng soạn thảo văn bản hành chính; có trình độ hiểu biết về chế độ chính sách, các quy định về quản lý Nhà nước thuộc ngành, lĩnh vực phụ trách; có năng lực tổ chức thực hiện và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

2. Chuyên môn nghiệp vụ: Tốt nghiệp Đại học trở lên; ưu tiên các ngành hoặc chuyên ngành phù hợp liên quan đến lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi, chăn nuôi, thú y, thủy sản, phát triển nông thôn.

3. Có thời gian ít nhất 02 năm (24 tháng) làm việc ở các vị trí việc làm yêu cầu trình độ Đại học. Trường hợp lấy nguồn nhân sự tại chỗ phải có thời gian ít nhất 01 năm (12 tháng) giữ chức vụ Phó Trưởng phòng và tương đương trở lên.

Điều 11. Tiêu chuẩn chức danh Phó Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân huyện:

1. Đảm bảo các tiêu chuẩn chung theo quy định tại Điều 5 Quy định này; có ngành hoặc chuyên ngành được đào tạo phù hợp với vị trí việc làm và ngành, lĩnh vực được phân công. Ngoài ra, phải đảm bảo các tiêu chuẩn tại khoản 1 Điều 10 Quy định này.

2. Chuyên môn nghiệp vụ: Áp dụng tiêu chuẩn của chức vụ cấp trưởng tương ứng nêu tại khoản 2 Điều 10 Quy định này.

3. Có thời gian ít nhất 01 năm (12 tháng) làm việc ở các vị trí việc làm yêu cầu trình độ Đại học.

Điều 12. Tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo phụ trách lĩnh vực nông nghiệp của Phòng Kinh tế thuộc Ủy ban nhân dân thị xã, thành phố thuộc tỉnh

1. Đảm bảo các tiêu chuẩn chung theo quy định tại Điều 5 Quy định này; có ngành hoặc chuyên ngành được đào tạo phù hợp với vị trí việc làm và ngành, lĩnh vực được phân công. Ngoài ra, phải đảm bảo các tiêu chuẩn cụ thể sau:

a) Có kinh nghiệm công tác, có khả năng đề xuất, tham mưu, tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các giải pháp nâng cao hiệu quả và chất lượng trong lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại địa phương; thực hiện tốt chức năng quản lý Nhà nước về lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giúp UBND thị xã, thành phố.

b) Có năng lực lãnh đạo quản lý, điều hành; có khả năng quy tụ, đoàn kết, tập hợp công chức của đơn vị; có khả năng tổ chức, phối hợp với cơ quan, tổ

chức, cá nhân trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao.

c) Thành thạo về chuyên môn, nghiệp vụ; có kỹ năng soạn thảo văn bản hành chính; có trình độ hiểu biết về chế độ chính sách, các quy định về quản lý nhà nước thuộc ngành, lĩnh vực phụ trách; có năng lực tổ chức thực hiện và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

2. Chuyên môn nghiệp vụ: Tốt nghiệp Đại học trở lên; ưu tiên các ngành hoặc chuyên ngành phù hợp về lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi, chăn nuôi, thú y, thủy sản, phát triển nông thôn.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Quy định chuyển tiếp

Đối với trường hợp công chức, viên chức lãnh đạo quản lý đã được bổ nhiệm giữ chức vụ Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương trước ngày Quy định này có hiệu lực thi hành mà chưa đáp ứng đủ các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định thì Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng để đạt chuẩn theo từng chức danh lãnh đạo, quản lý trong thời hạn 36 tháng kể từ ngày quy định này có hiệu lực thi hành.

Điều 14. Trách nhiệm thi hành

1. Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm tổ chức, quán triệt, triển khai, thực hiện đúng Quy định này.

2. Trường hợp đặc biệt do yêu cầu công việc và thiếu nguồn nhân sự, công chức, viên chức chưa đáp ứng một trong các điều kiện, tiêu chuẩn về bổ nhiệm đối với các chức danh lãnh đạo, quản lý, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố căn cứ theo phân cấp trong công tác cán bộ quyết định hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

3. Trong quá trình triển khai, thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc kịp thời phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với yêu cầu thực tiễn và quy định của pháp luật hiện hành.

4. Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn căn cứ chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm theo dõi, thanh tra, kiểm tra và hướng dẫn việc thực hiện Quy định này./.
